

## XX. PHẪM TƯỢNG BẤT THỐI

01

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Chúng con phải dựa vào hành động tướng trạng nào mới biết được Đại Bồ-tát này Bất thối chuyển?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát có thể biết rõ như thật hoặc bậc di sanh, hoặc bậc Thanh văn, hoặc bậc Độc giác, hoặc bậc Bồ-tát, hoặc bậc Như Lai, các bậc như thế tuy nói có khác, nhưng trong tánh chơn như của các pháp không biên đối, không phân biệt, không hai, không hai phần.

Đại Bồ-tát này tuy thật ngộ nhập vào chơn như các pháp nhưng đối với chơn như không có sự phân biệt, vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Đại Bồ-tát này đã thật ngộ nhập chơn như các pháp, dù nghe chơn như và tất cả pháp không hai, không khác mà tâm không nghi trệ. Vì sao? Vì chơn như và pháp không thể nói là một, không thể nói khác, không thể nói đồng hay không đồng.

Đại Bồ-tát này quyết không coi nhẹ điều này mà phát ra lời nói, nếu có nói lời gì đều đem lại lợi ích và ý nghĩa. Nếu không lợi ích và ý nghĩa quyết không nói ra.

Đại Bồ-tát này hoàn toàn không xem chỗ tốt xấu, hay dở của người, bình đẳng thương xót và vì họ thuyết pháp.

Đại Bồ-tát này chẳng xem chùng tánh sang hèn của Pháp sư, chỉ cầu thuyết được pháp nghĩa chơn tịnh.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát Bất thối chuyển đều có những hành động tướng trạng như vậy. Vì có những hành động tướng trạng này nên biết là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Lại do các hành động tướng trạng nào mà biết là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát có thể quán các pháp không có hành động tướng trạng thì phải biết là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Nếu tất cả pháp không có hành động tướng trạng, thì chuyển pháp nào mà được gọi là Bất thối chuyển?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát chuyển sắc uẩn cho đến thức uẩn nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển nhãn xứ cho đến ý xứ nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển sắc xứ cho đến pháp xứ nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển nhãn giới cho đến ý giới nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển sắc giới cho đến pháp giới nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển nhãn thức giới cho đến ý thức giới nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển nhãn xúc cho đến ý xúc nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển địa giới cho đến thức giới nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển nhân duyên cho đến tăng thượng duyên nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển vô minh cho đến lão tử nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển tám giải thoát cho đến mười biến xứ nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyển năm loại mắt, sáu phép thần thông nên gọi là Bất thối chuyển.

Chuyên mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên bậc dị sanh, hoặc bậc Thanh văn, hoặc bậc Độc giác, hoặc bậc Bồ-tát, hoặc bậc Như Lai nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên các hạnh Đại Bồ-tát nên gọi là Bất thối chuyên.

Chuyên quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật nên gọi là Bất thối chuyên.

Vì sao? Vì tự tánh của sắc là vô sở hữu, cho đến tự tánh quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật cũng vô sở hữu. Vì Đại Bồ-tát này ở trong chỗ không trụ nên được gọi là Bất thối chuyên. Nếu Đại Bồ-tát có thể biết được như thế thì được gọi là Đại Bồ-tát Bất thối chuyên.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyên đều chẳng muốn xem hình tướng và lời nói của ngoại đạo, Sa-môn, Bà-la-môn v.v..., dù các Sa-môn, Bà-la-môn v.v... ấy đã biết một cách đúng đắn, và thấy một cách chơn thật đối với pháp đã thấy, hoặc có thể thiết lập pháp môn chánh kiến, nhất định không có điều ấy. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyên.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đối với Pháp và Luật mà đức Phật đã thuyết một cách hoàn hảo, tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyên đều tin hiểu sâu xa, không sanh nghi ngờ. Đối với các việc thế gian, không có giới cấm thủ, chẳng rơi vào tà kiến, chẳng chấp các điềm lành của thế tục lấy làm thanh tịnh, hoàn toàn không lễ kính các thiên thần khác, như việc phụng thờ của ngoại đạo và thế gian. Cũng chẳng đem các thứ tràng hoa, hương bột, hương xoa, y phục, chuỗi anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc, đèn sáng để cúng dường thiên thần và các ngoại đạo. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyên.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát Bất thối chuyển không rơi vào địa ngục, bàng sanh, ngã quý, A-tu-la, cũng không sanh vào dòng hạ tiện, nghĩa là hàng Chiên-đà-la (kẻ ác), Bồ-yết-sa (người bất tín nhân quả), chắc chắn chẳng thọ báo sanh làm hoàng môn (người không đủ nam căn), không căn, hoặc hai căn và thân người nữ, cũng chẳng thọ thân mù, điếc, câm, ngọng, cùi cụt tay chân, hủi lác, lùn xấu, lưng gù v.v..., chắc chắn không sanh vào chỗ tất bật công việc. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thường vui thực hành mười thiện nghiệp đạo. Tự xa lìa sự giết hại sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người khác xa lìa sự giết hại sanh mạng cho đến tà kiến, thường khen ngợi đúng pháp xa lìa sự giết hại sanh mạng cho đến tà kiến, hoan hỉ tán thán người xa lìa sự giết hại sanh mạng cho đến tà kiến. Cho đến trong giấc mộng, Đại Bồ-tát này cũng chẳng thọ hiện hành động thuộc mười nghiệp bất thiện, hướng chi lúc tỉnh giác hành động các việc này. Nếu các Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển vì lợi ích tất cả hữu tình, dùng vô sở đắc làm phương tiện, thường tu bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không có sự lười bỏ. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển đã thọ trì, suy nghĩ, đọc tụng được bao nhiêu Khế kinh cho đến Luận nghị, tất cả đều được thông hiểu rất ráo, rồi thường đem pháp này bố thí cho tất cả hữu tình, với ý nghĩ như vậy: Phải làm thế nào để những lời phát nguyện và những mong cầu chơn chánh của các loài hữu tình đều được thành tựu viên mãn trọn vẹn.

Lại đem căn lành pháp thí này cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng lấy vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển, hoàn toàn không có niệm nghi ngờ, do dự đối với pháp môn sâu xa mà đức Phật đã thuyết.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà Đại Bồ-tát Bất thời chuyển hoàn toàn không có niệm nghi ngờ, do dự đối với pháp môn sâu xa mà đức Phật đã thuyết?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thời chuyển đều hoàn toàn chẳng thấy có pháp nào có thể nghi ngờ, do dự. Nghĩa là chẳng thấy có sắc uẩn cho đến thức uẩn.

Cũng chẳng thấy có nhãn xúc cho đến ý xúc.

Cũng chẳng thấy có sắc xúc cho đến pháp xúc.

Cũng chẳng thấy có nhãn giới cho đến ý giới.

Cũng chẳng thấy có sắc giới cho đến pháp giới.

Cũng chẳng thấy có nhãn thức giới cho đến ý thức giới.

Cũng chẳng thấy có nhãn xúc cho đến ý xúc.

Cũng chẳng thấy có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra.

Cũng chẳng thấy có địa giới cho đến thức giới.

Cũng chẳng thấy có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.

Cũng chẳng thấy có vô minh cho đến lão tử.

Cũng chẳng thấy có bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cũng chẳng thấy có pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không.

Cũng chẳng thấy có chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi.

Cũng chẳng thấy có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Cũng chẳng thấy có bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc.

Cũng chẳng thấy có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo.

Cũng chẳng thấy có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện.

Cũng chẳng thấy có tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cũng chẳng thấy có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.

Cũng chẳng thấy có Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.

Cũng chẳng thấy có pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.

Cũng chẳng thấy có năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Cũng chẳng thấy có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cũng chẳng thấy có đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Cũng chẳng thấy có ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp.

Cũng chẳng thấy có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Cũng chẳng thấy có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Cũng chẳng thấy có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.

Cũng chẳng thấy có tất cả hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Trong số ấy, không có pháp nào có thể nghi ngờ, do dự. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu trọn vẹn các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thành tựu nghiệp thân, khẩu, ý điều hòa, nhu nhuyễn, dễ ưa, dễ mến. Đối với các hữu tình tâm không hạn ngại. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thường thành tựu từ, bi, hỷ, xả v.v... tương ưng thân, khẩu, ý nghiệp, để làm việc lợi ích cho các hữu tình. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thường không cùng với năm triền cái ở chung. Năm triền cái là tham dục, sân giận, hôn trầm thùy miên, ác tác trạo cử, nghi. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển đều đã bẻ gãy tất cả tùy miên, tất cả tùy phiền não trói buộc đều vĩnh viễn không phát sanh. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển ra vào, qua lại tâm không mê lầm, luôn luôn an trụ chánh niệm tỉnh giác, oai nghi tiến dừng, đi đứng nằm ngồi, hạ chân cất bước cũng đều như vậy, đạo đi chỗ nào phải xem xét nơi ấy, niệm niệm thông thả, nhìn thẳng mà bước, cử chỉ và lời nói không thô tháo. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Những vật dụng của các Đại Bồ-tát Bất thối chuyển, như đồ nằm, y phục luôn luôn thơm sạch, không có các mùi hôi, chí rận, bọ chét v.v..., tâm ưa sạch đẹp, thân không tật bệnh. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thân tâm thanh tịnh, chẳng phải như trong thân người thường luôn bị tám vạn trùng rúc rĩa. Vì sao? Vì thiện căn của các Đại Bồ-tát này tăng

lên, vượt khỏi thân hình đã thọ ở thế gian. Trong ngoài sạch sẽ, nên không có các loại trùng rúc rĩa nơi thân. Thiện căn dần dần tăng thêm, cứ như vậy thân tâm càng thanh tịnh. Do vậy nên thân tâm các Đại Bồ-tát này bền chắc như kim cương, không bị các nghịch duyên phá hại. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát Bất thối chuyển làm thế nào để thân, khẩu, ý thường được thanh tịnh?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Các thiện căn như thế của Đại Bồ-tát này dần dần tăng trưởng như vậy. Vì được năng lực của các căn lành điều khiển, nên đến tận cùng đời vị lai, nghiệp thân, khẩu, ý hoàn toàn không phát sanh. Do vậy, thân, khẩu, ý thường được thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ba điều hạnh về thân, bốn điều hạnh về khẩu và ba điều hạnh về ý của Đại Bồ-tát này luôn luôn được biểu hiện, nên bất cứ lúc nào thân, khẩu, ý cũng thanh tịnh. Nhờ sự thanh tịnh này nên vượt qua các bậc Thanh văn, Độc giác v.v..., trụ ngôi vị Bồ-tát kiên cố chẳng động. Do đây, thân, khẩu, ý thường được thanh tịnh. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển chẳng trọng lợi dưỡng, chẳng màng danh dự, chẳng đắm nhiễm các việc ăn uống, y phục, ngọa cụ, phòng nhà, của cải. Tuy thọ mười hai công đức Đâu-đà nhưng trong đó không có sự ý thị. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thường tu bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, rốt ráo chẳng khởi tâm bồn xển, tham lam, phá giới, giận dữ, giải đãi, tán loạn, ngu si và các thứ phiền não trói buộc tâm tương ưng. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tuệ giác sâu xa kiên cố của tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển do lắng nghe chánh pháp, cung kính, tin thọ, chú tâm suy nghĩ nghĩa lý một cách rốt ráo, tùy theo pháp đã lãnh thọ thuộc thế gian hay xuất thế gian đều có thể phương tiện hội nhập lý thú sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các sự nghiệp đã tạo thuộc thế gian cũng đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa để hội nhập pháp tánh. Không thấy có sự nghiệp nào ra ngoài pháp tánh ấy. Nếu có pháp nào

chẳng tương ưng với pháp tánh, thì cũng có thể phương tiện hội nhập lý thú sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa được. Do đây chẳng thấy pháp nào ra ngoài pháp tánh ấy. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tương trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử có ác ma xuất hiện ở trước mặt Đại Bồ-tát Bất thối chuyển và hóa ra tám địa ngục lớn, mà trong mỗi địa ngục lớn hóa ra vô lượng trăm ngàn Bồ-tát đều bị lửa dữ thiêu đốt và chịu khổ độc hại chua cay. Hóa làm như vậy, rồi bảo các Bồ-tát Bất thối chuyển:

“Các Đại Bồ-tát này đều đã lãnh thọ chẳng lui quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên mới rơi vào địa ngục lớn này, chịu các thứ khổ cực như thế này. Nay Bồ-tát, các ông đã nhận thọ ký Bất thối chuyển quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng sẽ đọa vào địa ngục lớn này để chịu các thứ khổ cực. Như vậy, Phật đã thọ ký cho các ông phải chịu khổ trong địa ngục lớn, chứ chẳng phải thọ ký Bất thối chuyển quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thế nên các ông nên mau lìa bỏ tâm đại Bồ-đề, may ra có thể thoát khỏi địa ngục này, sẽ sanh lên cõi trời hoặc làm người, hưởng các sự sung sướng an vui.”

Khi nghe thấy việc này, tâm của Đại Bồ-tát Bất thối chuyển không hề dao động, cũng chẳng kinh sợ, nghi ngờ, chỉ nghĩ: Đã nhận thọ ký Bất thối chuyển mà Đại Bồ-tát còn đọa vào địa ngục, bàng sanh, ngã quý, A-tu-la thì chắc chắn không có điều ấy. Vì sao? Vì chắc chắn các Bồ-tát Bất thối chuyển không có nghiệp bất thiện, cũng không có trường hợp nghiệp thiện mà phải chuốc lấy quả khổ như vậy. Nhất định chư Phật không có lời dối gạt. Những điều mà Như Lai nói ra đều vì an lạc cho tất cả hữu tình, vì lòng đại từ bi mà Ngài nói ra. Những điều thấy nghe hôm nay hoàn toàn do ác ma làm ra, nói ra đều chẳng thật có. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tương trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử có ác ma giả dạng Sa-môn đi đến gặp tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển, nói như vậy:

“Trước đây ông đã nghe khuyên nếu tu bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì sẽ mau viên mãn, cho đến nên chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đã mong cầu. Những điều nghe được như vậy đều là tà thuyết, nên mau lìa bỏ, chớ cho là chơn thật. Vả lại trước đây ông đã nghe rằng, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, từ lúc mới phát tâm cho đến thời gian tồn tại của Chánh pháp, luôn tùy hỉ với các công đức thiện căn đã có được, tập hợp tất cả và ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, dùng vô sở đắc làm phương



tiện, cùng hồi hướng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Những lời đã nghe này cũng là tà thuyết, hãy mau xả bỏ, chớ cho là chơn thật. Nếu ông xả bỏ những tà pháp đã nghe, ta sẽ dạy ông Phật pháp chơn chánh, thanh tịnh, khiến ông tu học mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Những lời đã nghe trước đây chẳng phải lời dạy chơn chánh của Phật mà chỉ là những văn tụng soạn ra một cách sai lầm. Lời ta nói mới là lời chơn chánh của Phật.”

Thiện Hiện nên biết! Nếu Đại Bồ-tát nghe lời này mà tâm dao động, nghi ngờ, sợ hãi, thì phải biết vị ấy chưa nhận sự thọ ký Bất thối chuyển, nên chưa quyết định đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chưa gọi là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Thiện Hiện nên biết! Khi nghe những lời này mà tâm các Đại Bồ-tát chẳng dao động, cũng chẳng nghi ngờ, sợ hãi, chỉ trụ vào pháp tánh không tạo tác, không tướng trạng, không sanh khởi thì dù có làm việc gì, Đại Bồ-tát này cũng chẳng tin vào lời người khác, chẳng theo sự chỉ dạy của người khác mà tu bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng theo sự chỉ dạy của người khác cho đến chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Phải biết Đại Bồ-tát này đã đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được Bất thối chuyển.

Như bậc A-la-hán đã hết lậu hoặc, dù có làm việc gì cũng chẳng tin lời người khác, hiện chứng pháp tánh không lầm, không nghi, tất cả ác ma không thể làm dao động. Tất cả Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo và các ác ma không thể phá hoại, bẻ gãy tâm của Đại Bồ-tát Bất thối chuyển này, cũng không thể làm cho họ thối lui quả Bồ-đề. Đại Bồ-tát này chắc chắn đã trụ bậc Bất thối chuyển, nên những sự nghiệp đã tạo đều tự mình xét nghĩ, chẳng phải chỉ tin vào người khác mà hành động ngay, cho đến những lời dạy của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác còn không thể dễ dàng tin thọ, phụng hành, huống chi lại tin lời Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo và các ác ma mà có hành động.

Đại Bồ-tát này có làm điều gì, chẳng tự suy xét mà chỉ tin vào lời người khác, thì điều này chắc chắn không có. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này chẳng thấy có pháp có thể tin hành. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này chẳng thấy có sắc có thể tin hành; chẳng thấy có thọ, tưởng, hành, thức có thể tin hành.

Cũng chẳng thấy có chơn như của sắc có thể tin hành; chẳng thấy có chơn như của thọ, tưởng, hành, thức có thể tin hành.

Nói rộng cho đến chẳng thấy có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể tin hành; chẳng thấy có quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật có thể tin hành.

Chẳng thấy có chơn như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể tin hành; chẳng thấy có chơn như của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật có thể tin hành. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử có ác ma giả dạng Bí-sô đi đến gặp tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển, mà nói như vậy:

“Sự tu hành của các ông là pháp sanh tử chẳng phải hạnh Bồ-tát, chẳng phải do đây mà được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nay các ông nên tu đạo hết khổ, mau hết các khổ được vào Niết-bàn.” Khi ấy, ác ma liền vì Bồ-tát thuyết pháp tương tự đạo sanh tử. Đó là tướng thân chết, hoặc tướng xanh bầm, hoặc tướng thối rữa, hoặc tướng sinh chướng, hoặc tướng trùng ăn, hoặc tướng màu đỏ bầm; hoặc tử, hoặc bi, hoặc hỷ, hoặc xả; hoặc sơ tịnh lự, hoặc cho đến đệ tứ tịnh lự; hoặc Không vô biên xứ, hoặc cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ. Ác ma bảo Bồ-tát:

“Đó là chơn đạo, chơn hạnh. Do đạo này và hạnh này ông sẽ chứng quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề. Do đạo này, hạnh này nên ông mau hết tất cả sanh, lão, bệnh, tử. Cần gì phải chịu sanh tử lâu dài làm gì?”

Thân khổ trong hiện tại còn phải chán bỏ, hướng lại đi cầu lấy thân khổ trong tương lai. Ông hãy tự suy xét mà bỏ đi những gì trước đây đã tin.”

Thiện Hiện nên biết! Khi Đại Bồ-tát này nghe lời nói ấy rồi, tâm chẳng dao động, cũng chẳng nghi ngờ, sợ hãi, chỉ nghĩ: Bí-sô này giúp ích cho ta không ít. Có thể vì ta thuyết đạo pháp tương tự, khiến ta biết được đạo này không thể chứng quả Dự lưu, cho đến không thể chứng đắc Độc giác Bồ-đề, huống gì sẽ chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đại Bồ-tát này rất vui mừng.

Lại nghĩ: Nay Bí-sô này rất có ích cho ta, phương tiện vì ta thuyết pháp chướng đạo, khiến ta hiểu biết pháp chướng đạo, rồi ở trong Tam thừa tự tại tu học.

Thiện Hiện nên biết! Khi ác ma kia thấy Bồ-tát này thâm tâm hoan hỷ, lại nói như vậy:

“Này thiện nam tử! Ông nay muốn thấy các Đại Bồ-tát đã mất thời gian dài tu hạnh vô ích không? Nghĩa là các Đại Bồ-tát đã trải qua hằng hà sa số đại kiếp, dùng vô lượng vật thượng diệu như, thức ăn nước uống, y phục, đồ nằm, thuốc thang, của cải, hoa hương v.v... cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn.

Lại ở chỗ của vô số chư Phật tu hành bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Học trụ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Học trụ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Học trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Tu bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Tu bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Tu pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu các bậc của Đại Bồ-tát. Tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Tu năm loại mắt, sáu phép thần thông. Tu mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tu quán thuận nghịch mười hai chi duyên khởi để thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật. Tu các thần thông thù thắng của Bồ-tát. Nói rộng cho đến tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Các Đại Bồ-tát này cũng gần gũi, phụng sự hằng hà sa số chư Phật. Ở chỗ chư Phật thỉnh hỏi đạo của Đại Bồ-tát, nghĩa là hỏi như vậy: Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Đại-thừa? Thế nào là Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. An trụ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. An trụ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. An trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Tu hành bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành bậc của Đại Bồ-tát. Tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Tu hành mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tu hành quán thuận nghịch mười hai chi duyên khởi, để thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật. Tu hành thần thông thù thắng của Bồ-tát. Nói rộng cho đến tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng?

Ở chỗ hằng hà sa số chư Phật Thế Tôn đều thỉnh hỏi như vậy, lần lượt vì họ thuyết pháp. Chúng Đại Bồ-tát này như lời Phật dạy, an trụ tu học, trải qua vô lượng kiếp, tinh tấn dũng mãnh, còn không thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, huống gì sự tu học của các ông ngày nay mà có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ư?”

Thiện Hiện nên biết! Tuy nghe những điều này, nhưng tâm các Đại Bồ-tát không thay đổi, chẳng kinh, chẳng sợ, không nghi, không nhàm, lại vui mừng hơn, và nghĩ: Nay Bí-sô này cho ta nhiều lợi ích,

vì ta mà phương tiện thuyết pháp chướng đạo, giúp ta biết được pháp chướng đạo này chắc chắn không thể chứng quả Dự lưu, cho đến quả Độc giác Bồ-đề, huống gì sẽ chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi ác ma biết được tâm Bồ-tát này chẳng thối lui, không nghi hoặc, liền hóa ra làm hình tượng vô lượng Bí-sô bảo với Bồ-tát:

“Trong quá khứ, các Bí-sô này đều siêng cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trải qua vô lượng kiếp tu hành các hạnh khổ khó hành mà không được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đã cầu. Hôm nay đều lui trụ quả A-la-hán các lậu đã sạch, qua hết bờ khổ, thì làm sao các ông có thể chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?”

Thiện Hiện nên biết! Nghe điều này rồi, Đại Bồ-tát liền nghĩ như vậy: Chắc chắn ác ma đã hóa giả dạng Bí-sô này để làm rối loạn tâm ta. Nhân đây ta thuyết pháp chướng ngại tương tự: Hoàn toàn không có chúng Đại Bồ-tát nào tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đến địa vị viên mãn mà không chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lại lui vào hàng Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Bấy giờ, Bồ-tát lại nghĩ: Nếu Đại Bồ-tát tu hành bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, đến địa vị cứu cánh mà chẳng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì chắc chắn không có điều đó. Nói rộng cho đến, nếu Đại Bồ-tát tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng đến địa vị viên mãn mà chẳng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì chắc chắn cũng không có điều đó. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tương trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển luôn hành Bát-nhã ba-la-mật-đa với ý nghĩ thế này: Như chư Phật dạy, nếu Đại Bồ-tát siêng năng tu học thường chẳng xa lìa diệu hạnh của sáu pháp Ba-la-mật-đa, thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng sáu pháp Ba-la-mật-đa, thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng với trí nhất thiết trí, thường dùng phương tiện khuyên các hữu tình siêng năng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát này quyết chắc chắn chẳng thối lui bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chắc chắn chẳng thối lui pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Chắc chắn chẳng thối lui chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Chắc chắn chẳng thối lui bốn Thánh đế. Chắc chắn chẳng thối lui bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Chắc chắn chẳng thối lui bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Chắc chắn chẳng thối lui ba môn giải thoát. Chắc chắn chẳng thối lui

tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Chắc chắn chẳng thối lui các bậc Bồ-tát. Chắc chắn chẳng thối lui pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Chắc chắn chẳng thối lui năm loại mắt, sáu phép thần thông. Chắc chắn chẳng thối lui mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chắc chắn chẳng thối lui đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Chắc chắn chẳng thối lui pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Chắc chắn chẳng thối lui trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thì nhất định sẽ chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thường hành Bát-nhã ba-la-mật-đa với ý nghĩ như vậy: Nếu Đại Bồ-tát biết được việc ma, chẳng theo việc ma, biết được bạn ác, chẳng theo bạn ác, biết được cảnh giới nhưng chẳng chuyển theo cảnh giới, thì Đại Bồ-tát này quyết chẳng thối lui bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Quyết không thối lui pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Quyết không thối lui chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi. Quyết không thối lui bốn lý Thánh đế. Quyết không thối lui bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Quyết không thối lui bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Quyết không thối lui pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Quyết không thối lui tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Quyết không thối lui các bậc Bồ-tát. Quyết không thối lui pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Quyết không thối lui năm loại mắt, sáu phép thần thông. Quyết không thối lui mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Quyết không thối lui đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Quyết không thối lui pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Quyết không thối lui trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, chắc chắn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Đại Bồ-tát Bất thối chuyển nghe chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết giáo pháp quan trọng này, thâm tâm hoan hỷ, cung kính, tin hiểu, thọ trì, hiểu nghĩa lý một cách đúng đắn. Tâm họ vững chắc như kim cương, không thể lay chuyển, không thể không chế, thường xuyên tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên người khác tu học, tâm không nhàm chán, mỗi mảy. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát Bất thối chuyên này thối lui pháp nào gọi là Bất thối chuyên?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này thối lui tướng sắc uẩn cho đến tướng thức uẩn nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng nhãn xứ cho đến tướng ý xứ nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng sắc xứ cho đến tướng pháp xứ nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng nhãn giới cho đến tướng ý giới nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng sắc giới cho đến tướng pháp giới nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng nhãn thức giới cho đến tướng ý thức giới nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng nhãn xúc cho đến tướng ý xúc nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến tướng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng địa giới cho đến tướng thức giới nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng nhân duyên cho đến tướng tăng thượng duyên nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng vô minh cho đến tướng lão tử nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng tham, sân, si, tướng các tà kiến nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng bố thí Ba-la-mật-đa cho đến tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng pháp nội Không cho đến tướng pháp vô tính tự tính Không nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng chơn như cho đến tướng cảnh giới bất tư nghì nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng bốn Thánh đế nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng bốn niệm trụ cho đến tướng tám chi thánh đạo nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng tám giải thoát cho đến tướng mười biến xứ nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng Tịnh quán địa cho đến tướng Như Lai địa nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng Cực hỷ địa cho đến tướng Pháp vân địa nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng năm loại mắt, sáu phép thần thông nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng mười lực Như Lai cho đến tướng mười tám pháp Phật bất cộng nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả nên gọi là Bất thối chuyên. Thối lui tướng quả Dự lưu

cho đến tướng Độc giác Bồ-đề nên gọi là Bất thối chuyển. Thối lui tướng các hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật nên gọi là Bất thối chuyển. Thối lui tướng trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng nên gọi là Bất thối chuyển. Thối lui tướng các dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật nên gọi là Bất thối chuyển.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát Bất thối chuyển này dùng tự tướng Không để quán tất cả pháp, đã nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, cho đến không thấy có pháp nhỏ nào có thể nắm bắt. Vì không thể nắm bắt nên không có sự tạo tác. Vì không sự tạo tác nên gọi là rốt ráo không sanh. Vì rốt ráo không sanh nên gọi là Vô sanh pháp nhẫn. Do đạt được Vô sanh pháp nhẫn này nên gọi là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu các hành động tướng trạng như thế, thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Quyển thứ 514

HẾT